

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã Tú Xuyên**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH;

Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai năm 2023 trên địa bàn huyện Văn Quan.

Ủy ban nhân dân xã Tú Xuyên xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã, với những nội dung sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. Lấy kết quả rà soát làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 để làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2024 và những năm tiếp theo.

### **2. Yêu cầu**

- Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp tại thôn. Đề nhân dân, người dân, các tổ chức đoàn thể thôn và Chính quyền xã biết, tham gia thực hiện; nâng cao chất lượng truyền thông về công tác giảm nghèo tại địa phương, nhất là khu vực nông thôn để người nghèo hiểu được quyền lợi, nghĩa vụ và có ý thức, trách nhiệm trong công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và Bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH và theo đúng nội dung Kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Chính quyền, sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, việc rà soát phải tiến hành từ thôn bản và trực tiếp các hộ gia đình, phải bảo đảm tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

## **II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT**

**1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2024 và những năm kế tiếp**

### ***a) Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo***

Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

### ***b) Đối tượng rà soát***

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2023 theo Quyết định bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm 2023 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều do UBND xã đang quản lý.

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo *Mẫu số 01* tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

### ***c) Phạm vi rà soát***

Thực hiện tất cả 7/7 thôn trên địa bàn xã.

### ***d) Quy trình, phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo***

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP. Quá trình rà soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VII và tổng hợp vào các mẫu số từ 7.1 đến 7.11 tại phụ lục VII kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Phụ lục I, II, V, VI và các biểu mẫu từ biểu mẫu số 7.1 đến biểu mẫu số 7.7 và biểu mẫu số 7.11 thực hiện theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH; Phụ lục III, IV và các biểu mẫu số 7.8, 7.9, 7.10 thực hiện theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH); đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

## **2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

## **III. TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI RÀ SOÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

### **1. Tập huấn, hướng dẫn**

a) Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện: UBND xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; thành lập Ban Chỉ đạo rà soát; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện truyền thanh xã; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên là các trưởng thôn; Ban hành văn bản hướng dẫn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện để triển khai thực hiện.

b) Tập huấn: UBND xã cử tham gia tập huấn tại huyện về nâng cao năng lực giảm nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, cho đối tượng là những điều tra viên. (thời gian cụ thể sẽ thông báo khi huyện mở lớp).

**2. Thời gian rà soát:** Từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 14/10/2023.

### **3. Tiến độ thực hiện**

- Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023:

Tiến hành lập danh sách các hộ gia đình cần rà soát.

**- Từ ngày 10/10/2023 đến ngày 31/10/2023:**

- + Thực hiện công tác rà soát, phân loại hộ gia đình trên địa bàn toàn xã;
- + Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát (bao gồm thời gian rà soát lại những hộ gia đình ý kiến thống nhất dưới 50% theo quy định);
- + Niêm yết, thông báo công khai (bao gồm thời gian niêm yết công khai và thời gian tổ chức phúc tra theo quy định).

**- Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2023:** cấp xã, cấp huyện tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả rà soát về Ban Chỉ đạo rà soát cấp tỉnh (Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 05/11/2023 Cấp xã tổng hợp báo cáo kết quả rà soát về UBND huyện; trước ngày 11/11/2023 UBND huyện tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả rà soát, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để báo cáo UBND tỉnh);

**- Từ ngày 15/11/2023 đến trước ngày 30/11/2023:** Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, huyện hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức theo quy định; cấp huyện thẩm định kết quả rà soát, tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát; báo cáo chính thức kết quả rà soát về UBND tỉnh (trước ngày 20/11/2023 Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã gửi các biểu mẫu báo cáo chính thức theo quy định và trình Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo, xin ý kiến thẩm định bằng văn bản gửi Chủ tịch UBND huyện);

**- Từ ngày 01/12/2023 đến trước ngày 15/12/2023:** Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình;

**- Từ ngày 16/12/2023 đến ngày 30/12/2023:** Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2024 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 do huyện cân đối chi trả cho các điều tra viên.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc**

Là chuyên môn Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát chủ trì, phối hợp với các tổ chức ch triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ đề ra; hướng dẫn, tuyên truyền; tham mưu cho UBND xã chỉ đạo công tác rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo; tiếp nhận bảng biểu, phiếu điều tra từ Ban Chỉ đạo giảm nghèo cấp huyện để cung cấp cho các thôn; theo dõi, giám sát, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

Tổ chức niêm yết công khai danh sách chính thức tại trụ sở UBND xã, (lập biên bản niêm yết). Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện. Căn cứ thẩm định của Ban Chỉ đạo điều tra rà soát cấp huyện, Ban Chỉ đạo điều tra, rà soát xã trình UBND xã ban hành quyết định công nhận kết quả điều tra, rà soát và Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2023 và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được phê duyệt cho người dân.

Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hằng năm; theo dõi, cập nhật bổ sung thông tin đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý khi phát sinh những thay đổi.

## **2. Công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường**

Phối hợp với Công chức Văn phòng - Thống kê hướng dẫn các thôn, trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

## **3. Công chức Văn Phòng - Thống kê xã**

Phối hợp Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc và các thôn, thực hiện tốt cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp, xử lý kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo huyện, công bố tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo sau rà soát.

Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

Phối hợp với Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc hỗ trợ kỹ thuật cho việc rà soát trên địa bàn khi có yêu cầu.

## **4. Công chức Tài chính - Kế toán xã**

Phối hợp với Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc lập dự toán kinh phí, hỗ trợ kinh phí cho công tác rà soát và hướng dẫn các nội dung chi cụ thể, phục vụ cho việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, đảm bảo chi tiết kiệm, đúng theo quy định tài chính hiện hành.

## **5. Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Thông tin, Văn hóa, Thể thao và Truyền thông**

Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của Đảng ủy, Chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn.

## **6. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã**

Trực tiếp đôn đốc, kiểm tra giám sát tình hình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công, từ khâu tập huấn đến kết thúc rà soát (báo cáo, kiểm

tra, phúc tra số liệu) để các thôn thực hiện rà soát đảm bảo đúng quy trình, tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc về Ban chỉ đạo qua Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động, Thương binh, Xã hội, thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, xem xét, đề xuất UBND xã chỉ đạo kịp thời.

Thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa bàn thôn được phân công phụ trách.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp với các ngành tuyên truyền, vận động Nhân dân và các hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Tú Xuyên. UBND xã yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nghiêm túc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về chuyên môn Thường trực Ban Chỉ đạo xã (đ/c La Thị Kiệm, công chức Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo Trưởng ban chỉ đạo xã xem xét giải quyết ./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng LĐTĐBXHDT huyện (B/c);
- TT Đảng ủy xã (B/c);
- TT HĐND xã (B/c);
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị - Xã hội;
- Các thành viên BCĐ xã;
- Trưởng thôn 7/7 thôn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thị Thoàn**